



BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 79

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihuubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 4 NĂM 2010, TẠI HOUSTON, TEXAS

**Thành phần
Ban Chấp Hành
2007-2010**

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm
Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngàn

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Thư từ và ngân phiếu xin ghi:

Hội Ái Hữu Biên Hoà

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Thư Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Trong tháng vừa qua, sau khi đăng tải chương trình *Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2010, "Hoa Bưởi Vượt Đại Dương II"*, chúng tôi hân hạnh được trả lời thư cũng như điện thoại Quý Vị gọi về Hội, muốn biết thêm chi tiết chuyên đi cũng như ghi danh tham dự. Đây là niềm khích lệ lớn lao cho Đồng Hương và Thân Hữu trong Ban Tổ Chức ở Hoa Kỳ và Pháp. Dù cách nhau đôi bờ đại dương, họ rất đổi vui mừng vì đang cùng nhau chung lo tổ chức ngày đại hội, trước tạo dịp cho con dân miền xứ Bưởi có dịp trùng phùng tao ngộ ở Pháp, sau là du ngoạn Châu Âu xinh đẹp.

Được sự hưởng ứng nồng nhiệt của Quý Vị, trong phần chương trình tiệc hội ngộ được cập nhật ở trang sau, chúng tôi mời được: Đồng Hương Đỗ Thị Minh Tâm, Thư Ký Hội, cô Đoàn Tố Mai, Thân Hữu (Long An), Chuyên Viên Du Lịch, giúp ghi danh cho những chuyến bay khởi hành từ Texas và cô Thân Thị Ngọc Mai ở miền Tây Hoa Kỳ giúp ghi danh cho những chuyên đi khởi hành từ California.

Và cũng trong tháng vừa qua, nơi trụ sở tạm của Hội đã có những cuộc họp về việc bầu Tân Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà, nhiệm kỳ 2010-2013. Đến với Bảng Tin Hằng Tháng Số 79, chúng tôi có đăng Thông Báo về việc bầu cử và Bảng Báo Cáo Quỹ Hội.

Nhân dịp này ông Cựu Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt xin thay mặt Quý Đồng Hương trong Ban Chấp Hành, nhiệm kỳ 2007-2010, chân thành cảm tạ tình thương yêu, quý mến và sự ủng hộ tinh thần cũng như tài chánh của Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý Đồng Hương và Thân Hữu giúp Ban Chấp Hành thành đạt được những công việc giao phó.

Thấm thoát đến nay đã ba năm. Một nhiệm kỳ đã qua, công việc hy sinh phục vụ thì không dứt, trái lại càng ngày càng phát triển rộng ra, sinh hoạt khởi màu tươi đẹp hơn, trong tình đồng hương và thân hữu.

Như Quý Vị từng đón nhận Bảng Tin, Đặc San, Nhạc...đều biết rằng, thời nay, muốn hoạt động văn hoá, xã hội...chúng ta phải biết dùng computer, web site, email, photoshop, cell phone, tự chi lo những chuyên đi hội ngộ.....thì công việc khả dĩ trôi chảy mỗi ngày, mỗi tháng cho Bảng Tin Hằng Tháng, Đặc San Xuân, Web Site, Thư Tín.....

Sự nhiệt tình ủng hộ của Quý Vị là động cơ thúc đẩy chúng tôi làm việc không ngần ngại, bất vụ lợi và hết lòng cho Biên Hoà.

Những ngày tháng sắp tới, chúng ta bầu Tân Ban Chấp Hành để tiếp tục công việc và tiếp nối sinh hoạt Hội. Chúng ta mong được kết quả tốt.

Trân trọng kính chào.

Hội Ái Hữu Biên Hoà một lần nữa được hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị bài thơ *Tháng Tư Biển Nhớ* của Đồng Hương Vương Hồng Ngọc (Burien, WA). Kính mời Quý Vị thưởng lãm.

Tháng Tư Biển Nhớ

*Tháng Tư mưa bụi nhỏ
Uớt đầm lối xưa em
Vọng đời xanh lá cỏ
Cánh ve sầu ru đêm*

*Tháng Tư mùa sóng nổi
Động mấy tầng biển khơi
Đời lạ theo ngày tháng
Rời rã những dòng trôi*

*Tháng Tư mộng về đâu
Chín sông nổi mạch sâu
Trôi qua ngày gió lạnh
Mắt đợi chùng đêm sâu*

*Tháng Tư sóng gọi người
Những linh hồn chơi vơi
Mộng nào mang vào biển
Mộng nào theo đời trôi*

*Tháng Tư chờ người về
Nói lại mảnh trăng thề
Nhớ sắt se vai nhỏ
Hơi thở nào đam mê*

*Tháng Tư tràn biển nhớ
Buồn đan kín giọt mưa
Gọi người theo nhịp thở
Nghe gì không tình xưa*

ÔN CỔ TRI TÂN

Để góp một phần nho nhỏ vào Bảng Tin Hằng Tháng, tôi xin kể một kỷ niệm thời thơ ấu, trong ngôi trường thân yêu Nguyễn Du vào niên khoá 1953-1954, để gọi lại một chuyện khó quên của lớp Nhi F, thầy Trình đảm trách. Lớp Nhi F nằm ở gian giữa của lầu 2 bên phải, sĩ số học sinh trên dưới 60, nếu sĩ số này còn sống độ 50% thôi thì cũng may mắn lắm rồi, nếu bạn nào còn sống, đọc được câu chuyện này và nhớ lại chuyện xưa, xin tìm mọi cách để liên lạc với nhau hầu đem lại chút ít niềm vui cho tuổi già.

Thầy Trình được tiếng là một trong những thầy rất nghiêm, thầy rất tận tâm với nghề và mong muốn của thầy là làm sao sĩ số học sinh của mình lên lớp Nhất vào cuối niên học được nhiều. Thường thường vào cuối tháng, các thầy phải cộng điểm và xếp hạng cho học trò của mình, ai được lên bảng danh dự, ai không.

Trong lúc thầy cộng điểm, phe ta dưới này được rồi rành, rừ rì rừ như bầy ong vỡ tổ, cây thước của thầy gõ trên mặt bàn nhiều lần, sau mỗi lần gõ lớp được yên lặng một lúc, thế rồi tiếng rừ rì lại tiếp tục. Không chịu đựng được nữa, thầy đứng lên với cây roi mây dài cả thước, thế là từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, mỗi đứa đều lách một roi. Khi đến bàn tôi, bạn Võ Văn Đương ngồi đầu bàn lãnh một roi, kế tiếp là phần tôi, nhưng khi roi mây bay tới, tôi liền núp vào bạn Đương nên anh chàng chịu thêm một roi nữa vì anh ta to con hơn tôi. Sau đó cả lớp im lặng như tờ, riêng thầy thì đã thấm mệt vì tuổi đã cao và thân thì ốm yếu, nghĩ đến mà thương thầy nhiều hơn.

Huỳnh Thôi (Carnesville, Georgia, USA)

Thông Báo

Theo tinh thần buổi hội thảo chương trình bầu cử, được nhóm họp tại trụ sở tạm của Hội vào ngày 07 tháng 3 năm 2010 vừa qua, Ban Tổ Chức Bầu Cử trân trọng thông báo cùng Quý Đồng Hương về việc bầu Tân Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Biên Hoà, nhiệm kỳ 2010-2013, như sau:

1. Mọi hình thức bầu cử và đắc cử không có ấn định ngày giờ bầu cử, nộp đơn tham dự bầu cử, cử tri không được thông báo, coi như vô hiệu quả và không hội đủ tư cách pháp lý.

2. Trong thời gian chuẩn bị bầu cử cho đến khi có kết quả đắc cử, Ban Tổ Chức Bầu Cử đồng ý đề nghị Đồng Hương Ông Lâm Sĩ Đất, Cựu Hội Trưởng, vẫn tiếp tục điều hành Hội với đủ tư cách pháp lý. Mọi sự lạm dụng danh xưng sẽ coi như bất hợp pháp.

3. Nhằm tạo cơ hội cũng như phương pháp thích hợp cho sự làm việc chung trong những chương trình sinh hoạt Hội từ năm 2010 đến 2013, chúng ta chỉ bầu Hội Trưởng. Hội Trưởng phải là Đồng Hương Biên Hoà đang sinh hoạt tại thành phố Houston, tiểu bang Texas, USA, vì cơ sở pháp lý của Hội thành lập tại đây. Hội Trưởng, sau khi đắc cử, sẽ mời chọn cộng tác viên vào những chức vụ của Ban Chấp Hành.

4. Ứng Cử Viên hoặc Đề Cử Viên vào chức vụ Hội Trưởng phải hội đủ những điều kiện sau:

- Chọn địa điểm cho Trụ Sở Hội.

- Điều hành và phát triển Hội qua những sinh hoạt đã có, đang thi hành và dự tính cho những năm sắp tới. Muốn biết thêm chi tiết về sinh hoạt Hội, xin gửi thư thỉnh cầu về Ban Tổ Chức.

5. Thời hạn nộp đơn ứng cử kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2010 đến ngày 01 tháng 5 năm 2010.

6. Thời hạn bầu cử sẽ thông báo sau khi có danh sách ứng cử Hội Trưởng.

7. Ban Tổ Chức Bầu Cử chỉ nhận đơn ứng cử qua thư chuyển đến từ bưu điện.

8. Ứng Cử Viên hoặc Đề Cử Viên gửi đơn về xin kèm theo phần tiêu sử đến Ban Tổ Chức Bầu Cử:

Hội Ái Hữu Biên Hoà/Trụ Sở Tạm

Ban Tổ Chức Bầu Cử.

10731 Triola Lane. Houston, Texas 77072.

Ban Tổ Chức Bầu Cử sẽ tiếp tục thông báo sinh hoạt bầu cử đến cùng Quý Vị trong những kỳ Bảng Tin Hằng Tháng kế tiếp Hội.

Chân thành cảm tạ.

BẢNG BÁO CÁO TIỀN QUỸ HỘI

Tiền Quỹ còn lại:

(Đăng trên Bảng Tin Số 67, tính từ 13 tháng 02, 2008 đến tháng 01, 2009): **\$2 711.20**

Tổng số tiền nhận được từ tháng 01, 2009 đến tháng 02, 2010: **\$18 589.27**

(Ngân phiếu ủng hộ của Quý Đồng Hương và Thân Hữu được copy giữ làm hồ sơ tài chánh Hội, trước khi bỏ vào Bank cùng chung với tiền mặt, tính từ tháng 01, 2009 đến tháng 01, 2010)

Tổng số tiền chi từ tháng 01, 2009 đến tháng 02, 2010: **\$19 061.05**

*Tiền dịch vụ Web Site: \$219.45. Tiền dịch vụ nhà Bank: \$169.00. Tiền in bảng tin hằng tháng, đặc san Xuân, tem, văn phòng phẩm, ... \$13 052.60. Tiền cứu trợ, quan hôn tương tế, tham dự sinh hoạt hội đoàn, ủng hộ chùa, công tác từ thiện giúp nạn nhân bão lụt.....\$5 620.00. ***

*** (Có những khoản chi trả bằng ngân phiếu Hội, sau đó được hoàn lại quỹ Hội qua sự ủng hộ của các Đồng Hương và Thân hữu đã báo cáo trên những Bảng Tin).*

Tổng số tiền thu + Tổng số tiền Quỹ Hội còn lại: **\$18 589.27 + \$2711.20 = \$21 300.47**

Tổng số tiền chi: **\$19 061.05**

Tổng số tiền Quỹ Hội còn lại: **\$21 300.47- 19 061.05 = \$2239.42**

HỘI NGỘ BIÊN HOÀ, PARIS 2010 “HOA BƯỞI VƯỢT ĐẠI DƯƠNG II”

Chúng tôi xin thông báo cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu về chuyến đi tham dự **Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2010 - “Hoa Bưởi Vượt Đại Dương II”** được tổ chức bắt đầu từ ngày **Thứ Sáu 04 tháng 6 năm 2010** và **chấm dứt vào ngày Thứ Tư 16 tháng 6 năm 2010**, như sau:

Thứ Sáu 04/6/2010: Khởi hành từ các Tiểu Bang thuộc Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Thứ Bảy 05/6/2010: Tiếp đón phái đoàn tại phi trường Charles de Gaulle về khách sạn Le Baron, 76 Avenue Choisy 75013 Paris, Quận 13, khu phố Tàu. - Chiều dự buổi tiệc cơm thân mật do Đồng Hương Nguyễn Văn Tài (bút hiệu Hoàng Anh Tài) tiếp đãi phái đoàn tại nhà hàng La Rizière, 2 Rue Jean Pierre TIMBAUD 94290 Villeneuve Le Roi, của cháu Như Ngọc (Ái nữ của Đồng Hương Nguyễn Văn Tài) Sẽ có quà tặng đồng hương làm kỷ niệm.

Chúa Nhật 06/6/2010: Du ngoạn Thủ Đô Paris: - Viếng Thánh Đường Notre Dame - Bảo Tàng Viện Louvre, Kịch Trường Opéra Paris. - *Trưa tham dự tiệc Hội Ngộ Biên Hoà, Paris.* - Chiều đi: Bateau Mouche sông Seine....

Thứ Hai 07/6/2010: Du ngoạn Vương Quốc Bỉ: - Thủ Đô Brussel - Cơ sở Khối Bắc Đại Tây Dương (NATO) - Galerie Royales Saint Hubert - Vương Cung Thánh Đường Saint Michel - Công viên Atomium. Nghỉ đêm tại đây.

Thứ Ba 08/6/2010: Du ngoạn Hòa Lan: - Viếng xưởng Fromage, làng thơ mộng Volendam. - Chiều du ngoạn Thành phố Amsterdam, một nơi vừa là địa ngục, vừa là thiên đàng như khu nhà gare, khu đèn xanh đèn đỏ, khu Tàu, khu hút sách....Nghỉ đêm tại đây.

Thứ Tư 09/6/2010: Du ngoạn Đức Quốc: - Viếng Thành phố Koln - Cathédrale de Cologne nổi tiếng - Tới đi du thuyền (Bateau Mouche) trên dòng sông Rhin. Nghỉ đêm tại đây.

Thứ Năm 10/6/2010: Du ngoạn Thủ đô Âu châu – Strasbourg. Nghỉ đêm tại đây.

Thứ Sáu 11/6/2010: Du ngoạn Thủ Đô Lục Xâm Bảo - Chiều tối về đến Paris.

Thứ Bảy 12/6/2010: Du ngoạn Vương Quốc Anh: - Mua vé Euro Stars (Xe Lửa Tốc Hành) đi London. Xe đón ở nhà ga, đưa thăm viếng làng Greenwich, lâu đài Windsor. Sau đó nhận phòng khách sạn. Nếu ai còn sức, lấy xe bus hay metro xe lửa điện ngầm đi ra London trắng lệt về đêm, dạo phố, mua quà hay đi Bateau-Mouche trên dòng sông Thames hay ra khu nhiều nhà hàng Việt Nam gần khách sạn nhậu lai rai.

Chúa Nhật 13/6/2010: Sáng thăm viếng Trung Tâm An Việt của Giáo sư Vũ Khánh Thành, xong viếng Buckingham Palace, Big Ben, Westminster Bridge - Chiều tối trở về Paris.

Thứ Hai 14/6/2010: Du ngoạn viếng thắng cảnh Paris như Cung Điện Versailles, Thánh Đường Sacré Cœur, Montmartre, Viện Bảo Tàng Louvre ...

Thứ Ba 15/6/2010: Dự tiệc khoản đãi đồng hương tại tư gia Anh Chị Võ Văn Phước. Sinh hoạt tự do.

Thứ Tư 16/6/2010: Ra phi trường rời Pháp về lại Mỹ.

Quý vị phải mua vé máy bay đi từ Mỹ sang Pháp khứ hồi. Ngày về là Thứ Tư 16/6/2010, Quý vị có thể ở lại lâu hơn tùy thích. Giá tiền cho chuyến du ngoạn được tính từ phần như sau: **Du ngoạn Âu Châu:** \$260 Euros cho một người gồm 04 đêm nghỉ tại khách sạn, 05 ngày du ngoạn được bao ăn sáng. Ăn trưa hay chiều tối tự túc hoặc có thể ghi danh ăn chung trả tiền theo mỗi khẩu phần. Phòng ngủ tại khách sạn thì 02 người một phòng. ****Du ngoạn Anh Quốc:** \$300 Euros cho một người gồm tiền vé xe lửa tốc hành Euro Stars, 01 đêm ở khách sạn hạng sang và ăn sáng kiểu Anh. Phòng ngủ tại khách sạn thì 02 người một phòng. ****Du ngoạn tại Paris:** Giá tiền tùy theo sở thích đi du ngoạn danh lam thắng cảnh khác nhau như Cung Điện Versailles, Tháp Eiffel, Bateau Mouche trên dòng sông Seine (phải mua vé)....., Thánh Đường Sacré Coeur, khu Montmartre, Viện Bảo Tàng Louvre,Chương trình sẽ thông báo sau khi hội ý mọi người ở Paris. ****Tiền phòng ở khách sạn Le Baron:** 01 phòng/một người 50 Euros - 2 người 60 Euros, 3 người 75 Euros. ****Tiền đưa đón** từ phi trường về khách sạn, khách sạn đến phi trường \$40 Euros một người. ****Tiền dự tiệc** Hội Ngộ Biên Hoà, Paris 2010 tại nhà hàng Les Olympiades \$30 Euros. ****Di tour** không có bao ăn trưa và chiều tối. ****Mỗi người Pourboir** tài xế \$1 Euro/Mỗi ngày. Xin liên lạc với cô **Đoàn Tố Mai**, nếu muốn biết thêm chi tiết, **điện thoại : 832-766-3580 hay 281-492-0255; cô Đỗ Thị Minh Tâm, Thư Ký Hội, điện thoại : 281-943-9034, tại Texas và cô Thân Thị Ngọc Mai tại California, điện thoại 714-750-8761 (nhà),** để mua vé đi chung.**

******Nên mua vé đến phi trường Charles de Gaulle vào ngày Thứ Bảy 05 tháng 6, 2010 sáng để tiện việc đón tiếp. Và khi về lại Mỹ thì nên lấy khoảng 10 giờ hay 11 giờ để không phải bị hỏi hã. Sau khi mua vé xong thì liên lạc với Đồng Hương Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt để thông báo ngày giờ đến Paris để được phái đoàn Paris đón tại phi trường và hướng dẫn về khách sạn. Cần có Passport để sang Âu Châu mà không cần xin Visa chiếu khán.**

*****Đồng Hương Hội Trưởng Lâm Sĩ Đắt, điện thoại di động 713-922-5638 (C) hoặc 281-933-3127 trụ sở Hội. Âu Châu xin liên lạc Ban Tổ Chức: Đồng Hương Trần Văn Trung và Tăng Thị Tiết số 33147838964, 33622588072 (c).**

Cáo lỗi: Vì lý do kỹ thuật, chúng tôi sẽ đăng phần Danh Sách Ủng Hộ, Nhấn Tin.....trong Bảng Tin Hằng Tháng Số 80. Chân thành cảm tạ.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 79 PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 4 NĂM 2010 TẠI HOUSTON, TEXAS

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu một bài thơ rất hay, rất nghẹn ngào...do đồng hương gửi về nhờ đăng tải. Sau đây là nguyên văn mà chúng tôi trích ra:

**** TRĂNG NGHẸN** là bài thơ của Hoài Tường Phong vừa đoạt giải Nhất cuộc thi thơ đồng bằng sông Cửu Long do các Hội Văn Học - Nghệ Thuật trong khu vực này liên kết tổ chức, tỉnh Cần Thơ đăng cai. Nhưng một sự cố lạ lùng chưa từng có đã xảy ra: Nhà Thơ Phạm Sĩ Sáu, trưởng Ban Giám Khảo cho hay, một số cơ quan "có thẩm quyền" ở thành phố Cần Thơ (thực chất là không có thẩm quyền) đã yêu cầu Ban Giám Khảo chọn lại bài khác để trao giải Nhất, vì bài này u ám quá. "*Trăng thì phải sáng, thậm chí rất trong sáng chứ không thể nào nghẹn được*". Ban Giám Khảo đã quyết định không chấm lại, cuối cùng họ quay sang tác giả. Nhà thơ Hoài Tường Phong cho biết, mấy ngày nay Chủ Tịch Hội Văn Nghệ Cần Thơ yêu cầu ông làm đơn từ chối giải thưởng với lý do "tôi không có gửi dự thi". Ông khẳng định rằng "tôi đã gửi dự thi", sau đó vị Chủ Tịch Hội Văn Nghệ lại yêu cầu ông làm đơn xin từ chối giải thưởng với lý do "Thơ tôi có nhiều câu chữ không phù hợp với tiêu chí cuộc thi". Ông Phong nói "Đó là việc thẩm định của Ban Giám khảo" **

TRĂNG NGHẸN

*Mẹ sinh tôi vào một đêm Rằm mưa gió ngày xưa,
Lúc chào đời đã lỡ hẹn cùng vàng trắng viên mãn.
Vùng tản cư hồi này ruộng hoang nhà trống,
Rước được bà mụ vườn, ngoại cục trần thân.
Tôi lớn trong quê mùa như cây tạp vườn hoang,
Bảy tuổi biết leo lưng trâu, không từng ngồi xe đạp.
Không biết lời bài buôi để mua lòng người khác,
Nên thua thiệt cả đời vì không thể dối lừa ai.
Ngơ ngác buổi ra thành, trước cuộc sống đua chen,
Mười năm sau chưa gội rửa cho mình thành dân chợ.
Lớp phèn hết bám chân, nhưng chất chân quê vẫn còn đó,
Tôi tranh thủ những tháng hè, thích về lại thăm quê.
Bè bạn theo đuôi trâu một thời, mơ ước nhìn tôi,
Trông tôi thoát kiếp ngài, nhờn nơ hoá bướm.
Tôi nhìn về hồn nhiên của đám bạn xưa thêm quá,
Cộng một chút phù hoa đâu thêm lớn tâm hồn.
Mỗi lần về quê bè bạn cũ lại vắng hơn,
Gái mười bảy đã lấy chồng, trai hai mươi đời vợ.
Cô bạn xưa nách con ngang nhà mua chịu rượu,
Đôi mắt ướt một thời bẽn lễn ngó bàn chân.
Xóm bên sông nhiều cô gái rời quê,
Về thăm nhà xanh xang lụa là hàng hiệu.
Vài căn nhà xây, đổi đời nhờ những đồng tiền báo hiếu,
Khởi sắc một vùng quê sao nghe có chút bụi ngùi.
Đồng bằng quê hương tôi nhiều cái nhất ngậm ngùi:
Sản lượng lúa nhiều, vùng cá ba sa lớn nhất,
Đầu tư văn hoá thấp và khó nghèo cũng nhất,
Và cũng dẫn đầu, những cô gái lấy chồng xa.
Chập tối buồn ra nhìn bến nước cô đơn,
Vàng trăng vừa lên đã bị mây mưa vẩn vù.
Tôi chợt nhớ lần lỡ hẹn đầu đời, trăng cũ,
Vàng trăng nghẹn hoài, chưa tỏ sáng một vùng quê.*

Hội Ái Hữu Biên Hoà rất hân hạnh và vinh dự được gửi đến Quý Đồng Hương và Thân Hữu một đoản văn tuyệt tác của Ông Trần Tiến Dũng. Bài này do một Đồng Hương Biên Hoà giới thiệu cho Hội qua email. Hội chân thành cảm tạ Ông Trần Tiến Dũng. Kính mời Quý Vị thường lãm.

THẦY CÙ AN HUNG

Trần Tiến Dũng

(Sài Gòn, Việt Nam)

SGTT Xuân 2010 - Một góc Lữ Gia – nhà thờ Hâm cách nay vài năm, thầy Cù An Hưng lúc không có giờ dạy học thường ghé sạp bán báo của tôi. Lúc đó tôi bán báo để kiếm sống, còn thầy ghé chỗ tôi để sống với tình yêu lớn của đời thầy: *tình yêu thi ca*.

Có lần thầy Cù An Hưng kể với chất giọng Bắc nhỏ tiếng nhưng âm vực rất vang. Và câu chuyện thầy kể cũng chỉ để kể, không nhằm tìm tới một chuyện truyền đạt kiểu ôn cố tri tân nào:

“Bọn chúng tôi lúc trước dạy ở trường Tư Thục Trường Sơn. Mà này, cậu phải biết là các thầy người Bắc di cư có công mở trường tư ở trong này. Bọn chúng tôi dạy toán, các anh Thanh Tâm Tuyên, Doãn Quốc Sĩ... dạy văn. Giờ giải lao, cùng là giáo sư, ngồi chung một phòng giáo sư, suốt chừng ấy năm chúng tôi chưa từng vô lễ bước qua bàn các anh ấy. Thường là ngồi bên này cung kính trân trọng lắng nghe từng lời các anh ấy nói về văn chương. Được nghe văn chương từ các anh ấy là ý thức mình gieo mở hạnh phúc và tìm thấy tự do”.

Sau này, thầy không kể thêm câu chuyện nào nữa về các vị văn gia lớn đó, nhưng ý nghĩa từ mẩu chuyện của thầy cho tôi một niềm tin rõ ràng rằng, các vị viết văn ngày nay,- không được trân trọng như đáng ra họ phải được-, không được trân trọng vì lẽ, các nhà văn ngày nay không nhận thức được việc chính mình phải tự trọng trong ý thức tôn trọng văn chương hơn là mong đợi ở xã hội.

Lần khác tôi được chứng kiến sự trân trọng của thầy ở một giới quan hệ xã hội khác. Sạp báo của tôi kê bên cạnh một tiệm phở, tiệm phở này có mùi vị của hủ tiếu bò trong khi thầy là người Bắc. Trong nhiều năm đến chỗ tôi, thầy chưa bao giờ thử ăn qua phở Nam, dù quán phở này bán khá đắt khách. Sạp báo tôi chỉ có một cái ghế nhựa thấp, lần nào thầy đến, cô chủ quán phở cũng bước ra cầm theo cái ghế nhựa loại có chỗ tựa lưng để mời thầy ngồi và lần nào thầy cũng nói cảm ơn cô. Tiếng cảm ơn trân trọng vì chuyện mượn một cái ghế được một ông thầy dạy đại học nói với cô bán phở chưa học qua lớp năm, và được lặp đi lặp lại không một lần quên trong suốt nhiều năm. Những hôm cô bán đất hàng không kịp nhận ra thầy mới ghé, thầy bước đến gần cô chủ quán hỏi mượn cái ghế, cô chủ quán nhiều khi chỉ gật đầu với thầy nhưng lúc nào thầy cũng nói cảm ơn trước khi cầm cái ghế. Có nhiều hôm tôi thấy thầy với y phục chỉnh tề đứng thật lâu chỗ cô đang nấu phở, những hôm như vậy tôi biết là cô bán phở lu bu chưa nói tiếng dạ, hoặc chưa gật đầu với thầy về chuyện mượn cái ghế.

Tôi sẽ không nói sâu về văn chương, thi ca và những giá trị lớn của văn học... Tôi chỉ muốn nói qua những mẩu chuyện bình dị tôi nhận từ thầy và tôi có được tâm gương lớn để luôn soi cá nhân mình vào người khác bằng cả sự trân trọng. Sẽ là vu vơ khi nói về tính tự trọng của con người mà không nhìn thấy rằng cá tính cao quý đó, của bất kỳ ai, chỉ sáng rõ khi phẩm chất và những quyền cơ bản của họ được người khác và cộng đồng trân trọng.

Với thầy, thầy không đặt điều kiện ai đó lúc giao tiếp với thầy có lòng tự trọng hay không, thầy chỉ giữ chuẩn mực ứng xử trân - trọng - cảm - ơn những người mà mình sống chung đụng hàng ngày giữa đời thường.

Gặp những ngày trong tiết tháng Tám (Âm Lịch), trời Sài Gòn thường mưa nhỏ rả rích vào buổi sáng. Những hôm như vậy, cây dù che sạp báo của tôi không thể phủ được để thầy khỏi ướt, tuy nhiên không vì ngày mưa mà vắng bóng các ông, các bà mà tôi không biết mặt, biết tên, tấp xe gắn máy vào chỗ sạp báo, họ không phải ghé để mua báo, họ ghé vô chỉ để cúi đầu thưa thầy Cù An Hưng. Có lần thầy nói với tôi:

“Tôi trông họ già hơn cả tôi nữa đấy phải không cậu. Cậu nhìn lại tôi xem nào, có già đến thế không nào!” Lần khác thì thầy lại nói: *“May đấy cậu ạ, các anh, các chị ấy mà dừng lại hỏi chuyện lâu, phát hiện tôi không nhớ được tên các anh chị ấy, thế là thất lễ!”*

Lúc di cư vào Sài Gòn, thầy mới là một học sinh trung học, nhưng không lâu thầy đã bắt đầu cuộc đời dạy học. Thời đó có nhiều người học muộn, riêng thầy thì nhảy lớp ở bậc trung học nên lúc đứng trên bục giảng thầy chỉ mới hai một tuổi. Thầy, tự bỏ nhiều cơ hội mà thế giới trí thức dành cho, để chọn nghề dạy học, viết sách. Thầy nói, nỗi buồn lớn của thầy là phụ lòng kỳ vọng những bậc thầy truyền đạt tình yêu toán và muốn thầy theo đuổi chuyên sâu toán học. Nhưng có một nỗi buồn da diết mà tôi cảm nhận được ở thầy, đó là việc thầy không dành tuổi xuân cho tình yêu văn chương - thi ca. Với thầy, tình yêu này là thứ báu vật đồng hành với quả tim trong ngực mà thượng đế đã ban tặng.

Chọn nghề dạy học nghĩa là thầy đã đi vào trọn vẹn dòng sông lớn nhất, nơi người thầy như những con tàu chở bản năng con người vươn tới sóng gió trí thức, ánh sáng nhân cách, nơi mỗi người học trò là một thủy thủ, mỗi người thầy là một người thuyền trưởng, cùng chia sẻ nhiều lần cái chết bản năng trong những đại dương hoang dã để phục sinh đúng tâm vóc văn minh người.

Tôi không biết nhiều về chuẩn mực quan hệ thầy trò của các bậc trí thức được ví như kỳ lân - phượng hoàng của thể hệ trí thức lớn xưa kia, nhưng với thể hệ thầy Cù An Hưng và lớp kế cận thầy những năm trước 1975 thì tôi có biết qua. Ở sạp báo tôi ngày ấy có một người học trò của thầy Cù An Hưng, ông thỉnh thoảng đến và dừng lại với thầy lâu hơn những người khác. Ông đi một chiếc xe Honda cũ, dáng người thấp bé và tóc đã bạc trắng đầu. Dù ông không còn dạy học nữa nhưng lần nào cũng vậy, ông đến chỉ để kể về học trò của ông cho thầy Cù An Hưng nghe. Giữa đời sống đô thị trùng trùng cấu thành và trùng trùng tàn lụi này, hai vị thầy nhắc cho nhau nhớ về học trò. Với tôi, những người từng thụ hưởng sự giáo huấn của hai thầy ngày nay không biết tồn tại nơi đâu! Tôi chỉ biết là những lúc ấy hai gương mặt thầy giáo già hiện ra một vẻ đượm buồn.

Tôi không gọi cái tình trạng u ám buồn đó là hào quang, nhưng nỗi buồn lan toả của hai vị thầy thật sự là thứ ánh sáng của đời sống ký ức dạy học mà từng mạch cảm xúc buồn đó đang soi tìm lớp lớp học trò cũ của mình.

Trong biển mịt mù quên lãng, không một vị thầy nào để thất lạc học trò mà chỉ có những người học trò phủ phàng thổi tắt trong lòng thầy ánh sáng hy vọng.

Trần Tiến Dũng

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một bài văn của Đồng Hương Thy Lê Trang-Nguyễn Thị Cúc viết về một thời tuổi học trò. Đến nay dù sắp vào ngưỡng cửa 60, mỗi lần nhắc nhớ trường cũ, bạn xưa...hình ảnh thân thương ngày nào vẫn còn âm vang, để rồi nghe như lòng mình trẻ lại...Kính mời Quý Vị.

THỬA BAN ĐẦU **Thy Lê Trang-Nguyễn Thị Cúc** (Massachusetts, USA)

Ngày đầu bước vào ngưỡng cửa trung học của tôi không được đẹp và dễ thương như các nhà văn đã miêu tả. Tuy nhiên nó vẫn cho tôi nhiều kỷ niệm khó quên. Sau gần một ngày chờ đợi trước cổng trường để nghe đọc tên những thí sinh trúng tuyển vào lớp Đệ Thất, Trường Trung Học Công Lập Ngô Quyền, tôi trở về nhà với nỗi buồn vô tận. Thật uổng công tôi miệt mài đèn sách luyện thi (ở lớp luyện thi tôi được xếp hạng nhì) và uổng công tôi hy vọng tràn trề vì trong ngày thi, thầy giám thị phòng thi đã đọc bài luận của tôi và khen khá lắm. Sự tôi buồn vì thi rớt, ba tôi luôn an ủi, vỗ về: “*Học tài thi phận con ả*”

Thửa nhỏ chưa biết ham chơi, tôi đẹp nỗi buồn và xin vào Trường Tư Thục Khiết Tâm. Đang học ở đây được gần hai tuần thì Mai Hữu Huệ, cô bạn nhỏ học cùng lớp Nhất ở trường Tiểu Học Tân Thành, chạy đến nhà tôi báo tin: “*Tao thấy tên mày trong danh sách lớp Đệ Thất 3, trường Ngô Quyền, lẹ vô đi kéo trễ*”. Rồi Trần Thị Châu cũng báo cho tôi hay kèm theo dặn dò: “*Nhớ gặp cô Giám Thị Giàu*”. Thế là tôi chuẩn bị vào trường một mình bởi vì ba tôi bận đi làm xa.

Người chị bà con cấp tốc đặt may thưởng cho tôi ba chiếc áo dài: một chiếc gấm màu xanh và hai chiếc phin trắng. Lần đầu tiên mặc áo dài, tôi cảm thấy rất ngượng ngập, khó chịu. Tôi vốn nhỏ con, ốm yếu lại không được xinh gái, chiếc áo dài lại rộng phùng phình làm tôi có cảm tưởng dị hơn. Trường lúc này không khí rất nhộn nhịp, bận rộn. Tôi phải chờ hơn nửa tiếng mới gặp được cô Giàu. Sau khi nghe tôi trình bày, cô ngược lên nhìn tôi với cặp kiếng trắng kéo xế ngang lỗ mũi: “*Danh sách ở lớp nào?*” Chết thật, tôi chỉ nhớ loáng thoáng con số 3 mà Huệ báo cho tôi. Ở trường Khiết Tâm thì tôi đang học lớp Đệ Thất A, 1. Nghĩ là trường nào cũng giống nhau, tôi nhanh nhẩu trả lời:

- *Dạ lớp Đệ Thất A, 3.*
- *Ở đây không có lớp Đệ Thất A, 3.*

Cô nhân mạnh và vội vàng bỏ đi. Lật đật chạy theo cô suýt nữa tôi vấp ngã vì chiếc ống quần vừa rộng, vừa dài. Tôi đưa cô số ký danh và họ tên nhờ cô xem lại. Cô dò vào tập hồ sơ rồi nói:

- *Lớp Đệ Thất 3.*

Sau đó cô dẫn tôi lên dãy lầu thứ nhất....lớp cuối cùng. Lớp học lúc này chưa có giáo sư nên ồn ào như một

bây ông. Khuôn mặt người nào cũng hớn hở, tươi cười. Tôi nhìn thấy Huệ ở bàn đầu đang trò chuyện cùng các bạn mới. Cô Giàu dẫn tôi xuống bàn cuối cùng và bảo: *“Đây là chỗ ngồi của học trò lớp Thất Ba, Ban Pháp Văn”*. Tôi buột miệng: *“Thưa Cô con xin học Ban Anh Văn.”* *“Lớp Anh Văn không còn chỗ trống chỉ còn lớp Pháp Văn thôi”*. Nói xong cô bỏ đi. Đang ngỡ ngàng thì một bàn tay kéo tôi ngồi xuống và đẩy tôi vào bên trong *“Ngồi đi còn chọn lựa gì nữa”*. Nhiều giọng nói khác chen vào: *“Tui cũng xin Ban Anh Văn nè, rớt cuộc cũng vào đây”*. *“Ban nào cũng được, học ở trường công là ngon rồi”*.

Sau khi ổn định được chỗ ngồi, tôi được biết cô bạn to con kéo tôi ngồi xuống là Trần Thị Luru, nước da ngăm đen nhưng có duyên. Kế bên là Trần Lê Dung miệng mồm liếng thoắng, tóc cột đuôi ngựa trông có vẻ tinh nghịch hơn. Phan Thị Hà, ốm yếu như tôi, có chiếc mũi xinh xinh và chiếc răng sún. Cô bạn ngồi bàn trên hay cúi xuống nhìn tôi cười có tên đẹp cũng như khuôn mặt đẹp là Nguyễn Thu Xuân.

Từ nhà tôi đến trường Ngô Quyền bằng xe Lam, phải đi hai chuyến: một chuyến từ nhà đến chợ và một chuyến từ chợ đến trường. Tôi quyết định đi học bằng xe đạp. Chưa bao giờ đạp xe đi xa nên tôi rất hoang mang lo sợ. Thứ nhất là sợ đi qua vòng cua Công Trường Sông Phố. Những tuần lễ đầu tôi phải ngừng xe ở trước Trường Mỹ Nghệ, dẫn xe đạp qua bên kia đường rồi mới dám chạy tiếp. Thứ hai là sợ vật áo dài bị cuốn vào dây sên - dù tôi đã cẩn thận ràng vật áo sau vào ba ga còn vật trước cầm trong tay. Chiếc xe đạp của tôi loại “cà tàng” nên hay bị sút sên, do đó tay tôi thường dính dầu nhớt và ống quần thường bị sên “cạp” te tua. Trong nỗi khổ cũng có niềm vui nho nhỏ. Mỗi lần tan trường, bọn học trò nhỏ chúng tôi cho xe đạp thả dốc tự do - con dốc dài từ Trường Ngô Quyền dẫn đến rạp hát Biên Hùng. Có con bạn gan dạ còn buông cả hai tay như làm xiếc. Từ từ quen dần, tôi biết queo qua đường Hưng Đạo Vương ngang chùa Tịnh Độ để đến trường, tránh qua Công Trường Sông Phố lúc nào cũng ồn ào, náo nhiệt.

Giờ ra chơi bọn tôi hay la cà đến các lớp đàn anh, đàn chị. Dưới mắt chúng tôi các anh chị ấy là thần tượng. Nhỏ Luru lanh lợi nên biết nhiều...Anh X này làm trưởng lớp - Anh A có vợ một con - Chị B là con ông Z giàu có tiếng ở Biên Hoà. Đến các bậc giáo sư nó cũng biết nhiều điều mới lạ. Luru chỉ tôi vợ chồng thầy Nguyễn Xuân Hoàng, nó thì thâm vào tai tôi: *“Mày biết không, các chị lớp lớn tương tư thầy, còn các anh thì trông cậy si cô như điên”*. Nhỏ Luru hay thổi phồng câu chuyện cho hấp dẫn nhưng điều này tôi tin là có thật. Bởi vì vợ chồng thầy Hoàng rất đẹp. Một hôm vừa tan học, Luru kéo tôi chạy xuống lầu: *“Theo tao đến lớp...các anh chị làm liên hoan tiễn thầy Tôn Thất Long đi Pháp”*. Chúng tôi là những vị khách không được mời chỉ đứng ngoài cửa sổ dòm ké! Hôm đó tôi về nhà thật muộn, báo hại mẹ tôi phải ra ngoài ngõ đứng chờ.

Vốn yêu thích thơ văn từ nhỏ nên tôi hay tìm đọc báo chí của trường. Tôi đã đọc vở kịch Công Chúa Huyền Trân của thầy Quỳnh và ao ước sẽ viết được vở kịch như thế trong tương lai. Luru bảo tôi thầy Quỳnh đạo diễn cho các anh chị lớp Đệ Nhất diễn vở kịch đó ở rạp hát Biên Hùng trong dịp Tết. Tôi không được xem nên không biết lời nó đúng hay sai. Bây giờ, trước văn phòng trường có một bảng đen dùng để báo cáo những hoạt động của trường: từ học tập - văn nghệ - thể thao - đến báo chí.

Những bảng tin ngắn có kèm theo hình ảnh thật sống động. Thấy tôi dán mắt vào những tấm ảnh về buổi lễ trao giải thưởng văn chương của trường -giải thưởng được trao cho một người con gái có khuôn mặt đẹp và nụ cười rạng ngời, Luru vội reo lên: *“Tao biết chị này là con ông Trung Úy Công, nhà có ba người con gái Dung, Ngôn, Hạnh”*. Sau đó tôi có gặp chị Dung vài lần ở cổng trường. Tôi lén nhìn chị và âm thầm ngưỡng mộ chị mà không ai hay.

Bây giờ dù đang sửa soạn bước vào ngưỡng cửa sáu mươi tôi vẫn nghe lòng mình trẻ lại mỗi khi nhớ về thửa ban đầu vào trường Ngô Quyền. Hình ảnh con bé ốm yếu với chiếc xe đạp cũ -giọng cười ríu rít như chim của một đàn tiên áo trắng -tiếng guốc khua vang trên thang lầu quen thuộc và con dốc dài thân thương thửa nào...Tất cả dường như còn quanh quẩn bên tôi. Và cho dù nhiều năm sau này, trường Ngô Quyền có nhiều người đẹp nổi tiếng, tôi vẫn không bao giờ quên được nét đẹp của chị Dung...Ôi nét đẹp thật hồn nhiên-ngây thơ-man dại....

